

Số : 20/TM-TTYT
V/v cung cấp báo giá vật tư điện
nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa
điện nước khu vực Nhà khám Đa
khoa thuộc Trung tâm

Vân Đồn, ngày 03 tháng 09 năm 2025

THƯ MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ

Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa
khoa thuộc Trung tâm

Kính gửi: Các Quý Công ty/Đơn vị

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Hiện Đơn vị đang thực hiện xây dựng kế hoạch cung cấp Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa khoa thuộc Trung tâm

Để có cơ sở xây dựng báo giá Cung cấp Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa khoa thuộc Trung tâm;

Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn kính mời các đơn vị chào giá cung cấp Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa khoa thuộc Trung tâm với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn, Địa chỉ: Thôn 12, đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Nguyễn Thành Long – phòng Tổ chức Hành chính, Số điện thoại: 0919.031.699.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Địa chỉ tiếp nhận: Bản báo giá, bản scan về địa chỉ email: tchc@trungtamytevandon.vn.

Đồng thời bản ký, đóng dấu hợp pháp được gửi qua đường công văn về địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn - Địa chỉ: Thôn 12, Đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ ngày 03/9/2025 đến trước 16h30 ngày 06/9/2025.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày 06/9/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung: Cung cấp Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa khoa thuộc Trung tâm

2. Địa điểm cung cấp, thực hiện: Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn

3. Hồ sơ chào giá cung cấp Vật tư điện nước, vật tư khác phục vụ sửa chữa điện nước khu vực Nhà khám Đa khoa thuộc Trung tâm chi tiết tối thiểu bao gồm:

- Đơn (Báo giá) chào giá;

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Trung tâm xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Huy Tiến



PHỤ LỤC 01

(Kèm theo *Thư mời số 20/TTYT-TCHC* ngày 03/9/2025 của Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn)

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Sửa điện			
1	Ắt cài 2x40A Estar	Cái	10	
2	Ắt cài 3x63A Panasonic	Cái	1	
3	Ắt khối 3 pha 100A LS	Cái	9	
4	Ắt khối 3 pha 200A LS	Cái	1	
5	Ắt khối 3 pha 500a LS	Cái	1	
6	Ắt khối 200A - 3F - LS	Cái	1	
7	Cầu nối 3 pha 150A	Cái	1	
8	Cầu nối 3 pha 100A	Cái	3	
9	Cầu TT 150A	Cái	3	
10	Dây điện 1x1,0 HEESUNG	mét	200	
11	Dây điện 1x2,5 HEESUNG	mét	200	
12	Dây điện 1x4 HEESUNG	Mét	150	
13	Dây điện 1x6 HEESUNG	Mét	150	
14	Dây điện 2x1,5 HEESUNG	Mét	20	
15	Dây điện 2x2,5 HEESUNG	Mét	61	
16	Dây điện 1x1,0 SangJoo	Mét	200	
17	Dây điện 1x4 SangJoo	Mét	200	
18	Dây điện 1x6 SangJoo	Mét	200	
19	Dây điện 1x1,0 Trần Phú	Mét	200	
20	Dây điện 1x4 Trần Phú	Mét	200	
21	Dây điện 2x1,5 Trần Phú	Mét	20	
22	Dây cáp 3x25+1x16 7 sợi Nishan	mét	40	
23	Dây cáp điện 3x16+1x10 Cadisun	Mét	15	
24	Dây cáp điện 2x10 SangJoo	Mét	30	
25	Đế âm đơn Sino S2157	Cái	123	

26	Đế âm đôi Sino	Cái	5	
27	Đế nổi cao Sino	Cái	8	
28	Ổ cắm 3 chịu tải Oestar	Cái	3	
29	Ghen điện 24x14 - 3m Sino	Cây	6	
30	Hộp nối 1X	Cái	1	
31	Hộp nối nhỏ 2X	Cái	1	
32	Hộp nối to 3X	Cái	1	
33	Hạt ổ cắm Panasonic(WVN1081-7w)(10 hạt/1 hộp)	Cái	240	
34	Hạt chiết áp quạt Panasonic	Cái	10	
35	Mặt 1 lỗ Panasonic(WZV7841w)	Cái	180	
36	Mặt bịt đơn Panasonic	Cái	1	
37	Phích cắm chịu tải 3000W Hinoki	Cái	1	
38	Phích cắm chịu tải PD4000 Tasaky	Cái	1	
39	Tủ điện át 11/14 TOT	Cái	1	
40	Tủ điện 2/4 SINO	Cái	5	
41	Tủ điện chìm 40/60/18 E Nhất	Cái	1	
42	Tủ điện nổi 30/40/15 MD	Cái	1	
43	Tủ điện nổi 30/40/10 MD	Cái	1	
44	Thanh cầu nối 100A	Cái	1	
45	Vỏ át (át đen CB)Sino-LINE-LOAD	Cái	3	
II	Sửa nước			
1	Băng tan vàng	Cuộn	2	
2	Bu lông 4x3 mạ (vít mặt)	Kg	0,3	
3	Dao dọc giấy đẹp	Cái	1	
4	Bịt 20	Cái	2	
5	Bịt 25	Cái	6	
6	Bịt chụp 27	Cái	1	
7	Bịt chụp 34	Cái	11	
8	Bịt chụp 60	Cái	1	
9	Bịt chụp 75	Cái	2	

10	Bịt chụp 90	Cái	1	
11	Bịt chụp 110	Cái	1	
12	Bịt ren 21 rẻ	Cái	2	
13	Cút 25	Cái	23	
14	Cút 34	Cái	19	
15	Cút 42	Cái	1	
16	Cút 48	Cái	3	
17	Cút 60	Cái	6	
18	Cút 75	Cái	5	
19	Cút 110	Cái	5	
20	Côn thu 60/48	Cái	2	
21	Côn thu 60/34	Cái	3	
22	Côn thu 75/34	Cái	2	
23	Chếch 34	Cái	7	
24	Chếch 60	Cái	4	
25	Chếch 75	Cái	2	
26	Chếch 90	Cái	2	
27	Chếch 110	Cái	2	
28	Ống Dismy 25 lạnh	Cây	6	
29	Ống Asico 34 C2	Cây	8	
30	Ống Asico 60 C2	Cây	5	
31	Ống Asico 75 C2	Cây	8	
32	Ống Asico 110 C2	Cây	4	
33	Ống tránh 25	Cái	2	
34	Mang sông 25	Cái	4	
35	Mang sông 34	Cái	5	
36	Mang sông 42	Cái	1	
37	Mang sông 60	Cái	1	
38	Mang sông 75	Cái	6	
39	Mang sông 110	Cái	6	
40	Mang sông RT 25x1/2	Cái	3	



41	Nối cốt (MS) đồng 16	Cái	5	
42	Nối cốt (MS) đồng 25	Cái	5	
43	Tê 25	Cái	5	
44	Tê 34	Cái	12	
45	Tê 60	Cái	2	
46	Tê thu 48/34	Cái	1	
47	Tê thu 60/42	Cái	1	
48	Tê thu 75/34	Cái	2	
49	Trunking ống phi 75 (2m/cây)	Cây	4,	
50	Trunking măng sông nối phi 75	Cây	1	
51	Trunking cắt góc nối phi 75	Cây	2	
52	Ren trong 21	Cái	1	
53	Sun co nhiệt phi 16	Mét	8	
54	Sun co nhiệt phi 20	Mét	8	
55	Sun co nhiệt dây điện phi 5(200)	Mét	3	
56	Sun co nhiệt dây điện phi 10(100m)	Mét	6	
57	Van 20 nhiệt Dismy	Cái	4	
58	Y 60 sinô	Cái	1	
III	Vật tư			
1	Băng dính điện to (Nano to)	Cuộn	32	
2	Băng dính điện to Nhật CQ	Cuộn	8	
3	Băng dính điện taiwan to(10c)	Cây	0,1	
4	Băng dính xốp xanh bé (15 cuộn)	Cuộn	6	
5	Bu lông 4x5 vít mặt	Kg	0,2	
6	Bu lông 4x4 mạ (vít mặt)	Kg	0,5	
7	Bạt kẻ đẹp Tú Phương	m2	60	
8	Cọc tiếp địa phi 16 dài 2,4m	Cây	4	
9	Cốt trắng 25	Cái	10	
10	Cốt trắng 10	Cái	30	
11	Cốt đồng ống dài 25	Cái	50	

12	Cốt đồng ống dài 35	Cái	40	
13	Cốt đồng ống dài 50 dày	Cái	35	
14	Cốt đồng 120	Cái	4	
15	Cốt đồng 95 dày	Cái	40	
16	Cốt đồng ống dài 185	Cái	10	
17	Dây môi 10m	cái	4	
18	Dây thít các loại	Kg	1,1	
19	Dây cáp ZOOMO 60p	Dây	2	
20	Đá cắt sắt 100 xanh HD TEIKA	Cái	1	
21	Luối cắt gạch 100 Makita	Cái	1	
22	Luối cắt gạch 100 đa năng Penny	Cái	2	
23	Mũi đục dẹt 14x250mm Avatar	Cái	1	
24	Mũi khoét 55	Cái	1	
25	Nối cốt (MS) đồng 25	Cái	8	
26	Nối cốt (MS) đồng 50	Cái	12	
27	Găng tay L588 lót nhựa	Đôi	12	
28	Kép lốc	Cái	3	
29	Khò ga Kapushi	Cái	1	
30	Sun co nhiệt phi 16	Mét	20	
31	Sun Sino 20 trắng (2,65kg) (50m)	Cuộn	20	
32	Sun Sino 32 trắng (2,7kg) HT (25m)	Cuộn	1	
33	Sun đỏ cam 30/40	Mét	180	
34	Sun co nhiệt dây điện phi 5(100m)	Mét	2	
35	Vít 4x4 mạ (9,2kg/bịch)	Kg	0,15	
36	Vít đen 1,5p	Gói	0,2	



